

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST  
Ngày 16 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU- SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:***

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Văn Quang.
- *Các hội thẩm nhân dân :* Bà Nguyễn Thị Huyền và bà Lò Thị Le
- *Thư ký phiên tòa:* ông Quảng Văn Tới – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên

Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa :* Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 27/5/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 38/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn P. Sinh năm 1971 tại huyện Y, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT: Bản Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn lớp: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Bùi Văn B (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Ti; bị cáo có vợ: Khuất Thị T, sinh năm 1971 và có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1992, con thứ hai sinh năm 1994. Tiền sự: Có 01 tiền sự (ngày 26/8/2020 bị Hạt Kiểm lâm huyện Yên Châu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00841/QĐ- XPVPHC về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 10.000.000đ); Về nhân thân : Ngày 04 tháng 7 năm 2014 Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về Tội Buôn bán hàng giả , quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 29/8/2014 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phúc thẩm , sửa bản án sơ thẩm số 47/2014/HSST ngày 04/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu tuyên phạt Bùi Văn P 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo , thử thách 60 tháng. (Đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích ). Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày

22/3/2021 đến ngày 14/4/2021; từ ngày 14/4/2021 cho đến nay được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Khuất Văn B, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, vắng mặt (có đơn xin xét xuwqr vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/01/2021, tại địa phận tiểu khu 6, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Tổ công tác Công an huyện Yên Châu đã kiểm tra và lập biên bản đối với Bùi Văn P về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của số lâm sản, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ tang vật gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, BKS 27C – 028.51, bên trong có 04 thanh gỗ xẻ chưa xác định chủng loại, khối lượng.

Ngày 20/01/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Yên Châu ra quyết định trưng cầu giám định số 12, giám định số lâm sản do Bùi Văn P tàng trữ theo quy định. Tại kết luận giám định ngày 25/01/2021 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La kết luận: 04 thanh gỗ xẻ thu giữ ngày 14/01/2021 của Bùi Văn P là chủng loại gỗ Đinh Hương, thuộc nhóm gỗ thông thường quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, có tổng khối lượng là 0,098m<sup>3</sup>.

Quá trình giải quyết xác định: Bùi Văn P đã có 01 tiền sự, đến thời điểm phạm tội chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Cụ thể: Ngày 25/8/2020, Bùi Văn P có hành vi Tàng trữ lâm sản trái pháp luật 670kg gỗ Bách xanh, nhóm IIA. Ngày 26/8/2020 bị Hạt kiểm lâm huyện Yên Châu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00841/QĐ-XPVPHC bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 10.000.000 đồng. Ngày 27/8/2020 Bùi Văn P đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Xét thấy hành vi của Bùi Văn P có dấu hiệu vụ án hình sự, ngày 28/01/2021, Đội HS-KT-MT Công an huyện Yên Châu đã chuyển hồ sơ đến cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Văn P khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 14/01/2021 Bùi Văn P đang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, BKS 27C – 028.51 đi giao hàng tạp hoá tại xã Mường Lựm, huyện Yên Châu thì Nguyễn Thị L, sinh năm 1974, trú tại tiểu khu 6, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La dùng số thuê bao 0949074288 gọi đến số thuê bao 0971258166 của P nhờ P đến nhà Vàng Xuân S tại bản Khẩu Khoang, xã Mường Lựm, huyện Yên Ch âu chở hộ 04

thanh gỗ xẻ về nhà L tại tiểu khu 6, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu. P đồng ý, sau khi giao hàng xong P điều khiển xe ô tô qua và dừng lại tại nhà Vàng Xuân S. Tại đây P gặp Vũ Thị N vợ của S đang ở nhà, P bảo với N là đến chở gỗ cho chị L. Sau đó P mở thùng xe, N cùng con dâu là Mùa Thị S bốc, khênh 04 thanh gỗ xẻ từ sân nhà lên thùng xe ô tô tải BKS 27C – 028.51 để P xếp, sau khi bốc xong P đóng thùng xe và điều khiển chở 04 thanh gỗ xẻ di chuyển theo hướng liên xã Mường Lựm đi Chiềng Hặc rồi theo hướng QL 6 đến nhà L tại tiểu khu 6, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Đến 10 giờ 20 phút ngày 14/01/2021, P gặp L rồi cùng nhau bốc, xếp 04 thanh gỗ trên xe xuống. Khi đang bốc, xếp thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phát hiện và kiểm tra. Toàn bộ số lâm sản không có hồ sơ lâm sản hợp pháp.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 04 thanh gỗ đinh hương có tổng khối lượng 0,098m3.

01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, BKS 27C – 028.51.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số 26/CT-VKSYC ngày 27/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã truy tố Bùi Văn P về tội: “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 36 BLHS đề nghị mức hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm c khoản 1, Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 và khoản 3, Điều 106 BLTTHS: Đề nghị:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả cho Ông khuất Văn B 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, BKS 27C – 028.51.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật 0,098m3 gỗ Đinh Hương.

- Án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Bị cáo bị cáo Bùi Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát công bố tại phiên tòa. Bị cáo

không tranh luận bào chữa gì , nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền , trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra , bị cáo không thay đổi , bổ sung thêm nội dung gì . Bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố . Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản kiểm tra lập vào ngày 14/01/2021; phù hợp với vật chứng đã thu giữ ; biên bản xác định khối lượng, chủng loại lâm sản ; lời khai của người làm chứng và các tài liệu , chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên , đã có đủ căn cứ kết luận : Ngày 26/8/2020 bị cáo Bùi Văn P đã bị Hạt Kiểm Lâm huyện Yên Châu xử phạt 10.000.000đ về hành vi Tàng trữ lâm sản trái phép , đến ngày 07/8/2020 bị cáo Bùi Văn P chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ngày 14/01/2021 bị cáo Bùi Văn P đã có hành vi vận chuyển trái phép 0,098m3 gỗ Đinh hương thuộc nhóm gỗ thông thường quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp , quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp trên xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, BKS 27C – 028.51 thì bị phát hiện bắt giữ . Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự, quy định mức phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, ảnh hưởng xấu đến việc bảo vệ và phát triển rừng.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 26/8/2020 là tình tiết định tội đối với bị cáo trong vụ án này, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính. Tại phiên tòa bị cáo xuất trình căn cứ là gia đình có công với cách mạng có mẹ đẻ và bố mẹ vợ có thành tích trong kháng chiến được tặng thưởng huân huy chương, có nơi cư trú rõ ràng. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà cho bị cáo được cải tạo tại địa P, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà ăn năn, hối cải, sửa chữa sai phạm của mình, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật hình sự, giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa P nơi bị cáo cư trú phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo Bùi Văn P bị tạm giam từ ngày 22 tháng 3 năm 2021 cho đến ngày 14/4/2021. Tổng cộng thời gian tạm giam là 72 ngày. Do đó khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cần trừ đi thời gian tạm giam cho bị cáo. Cụ thể 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Về khâu trừ thu nhập đối với Bùi Văn P: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do công ăn việc làm không ổn định, có thu nhập thấp, không có tài sản riêng, do đó cần miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cho thấy, bản thân bị cáo là lao động tự do, công ăn việc làm không ổn định, nguồn thu nhập chính của gia đình là do trồng trọt mà có, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 04 thanh gỗ Đinh hương có khối lượng 0,098m<sup>3</sup> cần tuyên tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, BKS 27C – 028.51. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định chiếc xe ô tô là tài sản của anh Khuất Văn Bình ở Bản Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Việc bị cáo Bùi Văn P sử dụng xe ô tô vào việc vận chuyển trái phép 0,098m<sup>3</sup> gỗ Đinh hương anh Bình hoàn toàn không biết và không liên quan, do đó cần tuyên trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, BKS 27C – 028.51 cho anh Khuất Văn Bình quản lý, sử dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Khuất Văn Bình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và cũng không có ý kiến khiếu nại gì. Vì vậy HĐXX không đề cập đến việc giải quyết.

[6] Đối với chị Nguyễn Thị L, chị Vũ Thị N: Quá trình điều tra, xác minh xác định chị L và chị N chưa có tiền án, tiền sự về vi phạm quy định khai thác bảo vệ rừng và lâm sản. Ngày 12/01/2021 có hành vi mua bán 0,098m<sup>3</sup> gỗ Đinh Hương thuộc nhóm gỗ thông thường không có hồ sơ lâm sản theo quy định đã vi phạm điểm c, khoản 1 Điều 23 Nghị định 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính Phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp, việc cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu chuyển tài liệu có liên quan đến Hạt kiểm lâm huyện Yên Châu để xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định, được chấp nhận..

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo: Bùi Văn P phạm tội “ *Vi phạm qui định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản*”.

1. Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Bùi Văn P 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 24 (Hai mươi bốn ngày tạm giam) = 72 (Bảy mươi hai ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành tiếp 12 tháng 18 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Bùi Văn P cho UBND xã Chiềng Hặc, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về vật chứng vụ án:

Chấp nhận việc Công an huyện Yên Châu đã trả 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Porter II, BKS 27C – 028.51 cho anh Khuất Văn Bình quản lý, sử dụng.

Tuyên tịch thu 04 thanh gỗ xẻ khối lượng 0,098 m<sup>3</sup> gỗ Đinh Hương thuộc nhóm gỗ thông thường để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về Án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Văn P phải nộp án phí HSST là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS huyện Yên Châu;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Yên Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Lưu hồ sơ vụ án..

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Triệu Văn Quang**